TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hinh;

Bà Phạm Thị Xuyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

***- Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà*:** Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Vũ Đức D, sinh năm 1968; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm, thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Khắc G, sinh năm 1946; con bà Vũ Thị L, sinh năm 1948; gia đình có 11 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Chị Phạm Thị P, sinh năm 1970, có 03 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/02/1993 bị Công an huyện Nam Ninh, tỉnh Nam Hà xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; Ngày 16/4/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 22/12/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị P, sinh năm 1970; địa chỉ: Xóm, thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16/12/2021 tổ công tác Công an xã N, huyện N đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường liên thôn Quyết Tiến 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, phát hiện, Vũ Đức D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B1-298.24 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu D cho kiểm tra hành chính về người. Thấy vậy bị cáo móc trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 gói giấy màu trắng ném xuống đất ngay cạnh vị trí bị cáo đứng. Tổ công tác đã kiểm tra 01 gói giấy màu trắng bị cáo vừa ném xuống đất, phát hiện bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng bị cáo khai là Hêrôin mua về chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu K); 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 18B1-298.24.

Quá trình điều tra bị cáo khai: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/12/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B1-298.24 lên khu vực Ga Nam Định thuộc phường T, thành phố N mua của người phụ nữ không quen biết 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng bị cáo cất vào trong túi quần, khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/12/2021 bị cáo mang đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ trên.

Tại bản kết luận giám định số: 1601/GĐKTHS ngày 17/12/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy màu trắng được niêm phong ký hiệu K gửi giám định là ma túy; loại chất ma túy là Hêrôin; có khối lượng 0,180gam;

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố Vũ Đức D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị P trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18B1-298.24 thu giữ trong vụ án là tài sản chung vợ chồng, năm 2014 anh chị mua của ông Đỗ Xuân M ở thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định để làm phương tiện đi lại. Ngày 15, 16/12/2021 anh D lấy đi mua ma túy về sử dụng chị không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho chị xin lại chiếc xe này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Đức D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Đức Dũng từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù;

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy được niêm phong trong 01 phong bì thư số: 1601/GĐKTHS ngày 17/12/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam định; Trả lại cho chị Phạm Thị P 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 18B1-298.24;

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực và nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có hoàn cảnh khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo Vũ Đức D thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 16 tháng 12 năm 2021, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định số: 1601/GĐKTHS ngày 17/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 16/12/2021 tại khu vực đường liên thôn Q, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, Công an xã N kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo cất giấu trái phép trong người 01 gói Hêrôin, có khối lượng 0,180gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và sự phát triển chung của xã hội, là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố ý mua về sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hơn nữa bị cáo đã

bị đưa ra xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" nhưng không lấy đó làm bài học để khắc phục, sửa chữa trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội là thể hiện ý thức coi thường pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

[5] Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, mua ma túy về để sử dụng nên không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 phong bì thư số: 1601/GĐKTHS ngày 17/12/2021 của phòng kỹ thuật - Công an tỉnh Nam Định ghi hoàn mẫu vật sau giám định là chất cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 18B1-298.24 mang tên Phùng Thị Khánh N, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của gia đình bị cáo mua để làm phương tiện đi lại, chị P không biết bị cáo sử dụng để đi thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần trả lại cho chị Phạm Thị P (vợ bị cáo Dũng) theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vũ Đức D 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định; Trả lại cho chị Phạm Thị P 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 18B1-298.24.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2022 giữa cơ quan Công an huyện Nam Trực và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Đức D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Ánh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Nhà tạm giữ, CA huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã T, huyện T;
- Lưu hồ sơ + VP.